

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QB Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
1	1.012592	Thủ tục đăng đăng ký hoạt động tín ngưỡng	1512/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
2	1.012591	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	1512/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
3	1.012582	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	1512/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
4	1.012590	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	1512/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
5	1.012222	Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	1512/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Công tác dân tộc	UBND tỉnh Khánh Hòa
6	1.012223	Thủ tục đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	1512/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Công tác dân tộc	UBND tỉnh Khánh Hòa
7	1.014331	Thủ tục cấp giấy chứng sinh	1253/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	Dân số, Bà mẹ- Trẻ em	UBND tỉnh Khánh Hòa
8	1.014332	Thủ tục cấp lại giấy chứng sinh	1253/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	Dân số, Bà mẹ- Trẻ em	UBND tỉnh Khánh Hòa
9	1.014359	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	1573/QĐ-UBND ngày 10/10/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
10		Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	1558/QĐ-UBND ngày 09/10/2025	Tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy	UBND tỉnh Khánh Hòa
11	1.014352	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	1336/QĐ-UBND ngày 26/9/2025	Lao động	UBND tỉnh Khánh Hòa
12	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
13	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
14	2.001215	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
15	2.001214	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
16	2.001212	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
17	2.001211	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
18	2.001217	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
19	2.001218	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
20	1.009452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
21	1.009453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
22	1.009454	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
23	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
24	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
25	1.004088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
26	1.004047	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
27	1.004036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
28	2.001711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
29	1.004002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
30	1.00397	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
31	1.006391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
32	1.00393	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
33	2.001659	Xóa đăng ký phương tiện	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
34	1.00504	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hàng hải và Đường thủy nội địa	UBND tỉnh Khánh Hòa
35	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cố định, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích lưu hành trên đường bộ	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Đường bộ	UBND tỉnh Khánh Hòa
36	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Đường bộ	UBND tỉnh Khánh Hòa
37	1.000314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Đường bộ	UBND tỉnh Khánh Hòa
38	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Đường bộ	UBND tỉnh Khánh Hòa
39	1.013225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hoạt động xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
40	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hoạt động xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
41	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hoạt động xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
42	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hoạt động xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
43	1.013227	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hoạt động xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
44	1.013228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Nhà ở	UBND tỉnh Khánh Hòa
45	1.012888	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Nhà ở	UBND tỉnh Khánh Hòa
46	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND tỉnh Khánh Hòa
47	1.014156	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND tỉnh Khánh Hòa
48	1.014157	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND tỉnh Khánh Hòa
49	1.014158	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND tỉnh Khánh Hòa
50	1.014159	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND tỉnh Khánh Hòa
51	1.014335	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước	1308/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	Giáo dục và Đào tạo	UBND tỉnh Khánh Hòa
52	1.014336	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông	1308/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	Giáo dục và Đào tạo	UBND tỉnh Khánh Hòa
53		Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường THCS tư thục, cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, THCS trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	1308/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	Giáo dục và Đào tạo	UBND tỉnh Khánh Hòa
54	1.014275	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
55	1.014284	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
56	1.013949	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án sử dụng đất; trường hợp giao đất cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất, giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết hạn thời hạn sử dụng	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
57	1.013950	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
58	1.013952	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
59	1.013953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, số liệu bản giao đất trên thực địa	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
60	1.013962	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác ở các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có kinh tế-xã hội khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế-xã hội nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách về nhà ở theo quy định pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
61	1.012753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
62	1.013978	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
63	1.013965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	1229/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
64	1.014318	Thủ tục tuyển chọn tổng công trình sư dự án	1218/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Lao động	UBND tỉnh Khánh Hòa
65	1.014319	Thủ tục tuyển chọn kiến trúc sư trưởng cấp bộ, cấp tỉnh, dự án	1218/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Lao động	UBND tỉnh Khánh Hòa
66	1.003434	Hỗ trợ dự án liên kết (Cấp xã)	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn	UBND tỉnh Khánh Hòa
67	1.011609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Giảm nghèo	UBND tỉnh Khánh Hòa
68	3.000412	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Giảm nghèo	UBND tỉnh Khánh Hòa
69	1.010736	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Môi trường	UBND tỉnh Khánh Hòa
70	1.004082	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học	UBND tỉnh Khánh Hòa
71	1.012922	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Lâm nghiệp và kiểm lâm	UBND tỉnh Khánh Hòa
72	1.012531	Hỗ trợ tín dụng đầu tư nguồn rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Lâm nghiệp và kiểm lâm	UBND tỉnh Khánh Hòa
73	1.011471	Phê duyệt phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Lâm nghiệp và kiểm lâm	UBND tỉnh Khánh Hòa
74	1.012922	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Lâm nghiệp và kiểm lâm	UBND tỉnh Khánh Hòa
75	1.012695	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Lâm nghiệp và kiểm lâm	UBND tỉnh Khánh Hòa
76	3.000502	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây được liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Lâm nghiệp và kiểm lâm	UBND tỉnh Khánh Hòa
77	1.012817	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01/7/2004	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
78	1.012796	Định chính giấy chứng nhận được cấp lần đầu có sai sót	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
79	1.012791	Thu hồi Giấy chứng nhận được cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
80	1.013967	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
81	1.012756	Hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền cấp xã	1139/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Đất đai	UBND tỉnh Khánh Hòa
82	1.014258	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản	1152/QĐ-UBND ngày 11/9/2025	Địa chất và khoáng sản	UBND tỉnh Khánh Hòa
83	1.014259	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	1152/QĐ-UBND ngày 11/9/2025	Địa chất và khoáng sản	UBND tỉnh Khánh Hòa
84	3.000494	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	938/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Phòng cháy chữa cháy	UBND tỉnh Khánh Hòa
85	3.000509	Chế độ, chính sách đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, bị thương	938/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Phòng cháy chữa cháy	UBND tỉnh Khánh Hòa
86	3.000510	Chế độ, chính sách đối với người được huy động tham gia phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị chết	938/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Phòng cháy chữa cháy	UBND tỉnh Khánh Hòa
87	1.010772	Cấp bằng "Tô quốc ghi công"	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
88	1.010774	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng "Tô quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
89	1.010775	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30/9/2006	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
90	1.010773	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong p hạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
91	1.010783	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
92	1.010778	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
93	1.010777	Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
94	1.010780	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
95	1.010805	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
96	1.010807	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
97	1.010810	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
98	1.010812	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
99	1.010815	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
100	1.010822	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
101	1.010823	Hưởng lại chế độ ưu đãi	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
102	2.001396	Trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
103	2.000278	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng còn sống) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
104	2.000310	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối với đối tượng đã từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
105	1.013744	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Gionevor năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
106	1.013745	Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
107	1.013746	Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
108	1.013747	Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
109	1.013748	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
110	1.013749	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Gionevor năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Người có công	UBND tỉnh Khánh Hòa
111	1.013702	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
112	1.013703	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
113	1.013704	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
114	1.013705	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
115	1.013707	Thủ tục chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
116	1.013708	Thủ tục hội tự giải thể	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
117	1.013709	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
118	1.013710	Thủ tục hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giám sát cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
119	1.013711	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
120	1.013712	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ Quản lý nhà nước về quỹ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
121	1.013713	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
122	1.013714	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
123	1.013715	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
124	1.013716	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
125	1.013717	Thủ tục quỹ tự giải thể	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Hội, Quỹ	UBND tỉnh Khánh Hòa
126	1.013932	Sử dụng tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Lưu trữ	UBND tỉnh Khánh Hòa
127	1.012426	Thủ tục tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong về vàng" cho cá nhân theo công trạng	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Thi đua, khen thưởng	UBND tỉnh Khánh Hòa
128	1.014149	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Thi đua, khen thưởng	UBND tỉnh Khánh Hòa
129	1.014150	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"/Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	Thi đua, khen thưởng	UBND tỉnh Khánh Hòa
130	1.001.279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
131	2.000.629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
132	2.000.620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
133	2.001.240	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
134	2.000.615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
135	2.000.633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
136	2.000.181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Công nghiệp tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
137	2.000.162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Công nghiệp tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
138	2.000.150	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Công nghiệp tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
139	2.002.620	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại điểm giao dịch thường xuyên	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
140	2.001.283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Kinh doanh khí	UBND tỉnh Khánh Hòa
141	2.001.270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Kinh doanh khí	UBND tỉnh Khánh Hòa
142	2.001.261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Kinh doanh khí	UBND tỉnh Khánh Hòa
143	1.012.568	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	UBND tỉnh Khánh Hòa
144	1.012.569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	UBND tỉnh Khánh Hòa
145	2.001.384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	UBND tỉnh Khánh Hòa
146	2.000.206	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	UBND tỉnh Khánh Hòa
147	2.002.096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã	804/QĐ-UBND ngày 23/8/2025	Công nghiệp địa phương	UBND tỉnh Khánh Hòa
148	2.00262	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại điểm giao dịch thường xuyên	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
149	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Kinh doanh khí	UBND tỉnh Khánh Hòa
150	2.00127	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Kinh doanh khí	UBND tỉnh Khánh Hòa
151	2.001261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Kinh doanh khí	UBND tỉnh Khánh Hòa
152	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
153	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
154	2.00062	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
155	2.00124	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
156	2.000615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
157	1.012568	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	UBND tỉnh Khánh Hòa
158	1.012569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	UBND tỉnh Khánh Hòa
159	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND tỉnh Khánh Hòa
160	2.001384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	UBND tỉnh Khánh Hòa
161	2.000206	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	UBND tỉnh Khánh Hòa
162	2.000181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Công nghiệp tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
163	2.000162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Công nghiệp tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
164	2.00015	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Công nghiệp tiêu dùng	UBND tỉnh Khánh Hòa
165	2.002096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã	579/QĐ-UBND ngày 05/8/2025	Công nghiệp địa phương	UBND tỉnh Khánh Hòa
166	1.003622	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	456/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Văn hóa	UBND tỉnh Khánh Hòa
167	2.000794	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	456/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Thể dục thể thao	UBND tỉnh Khánh Hòa
168	1.013792	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	456/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	UBND tỉnh Khánh Hòa
169	1.013793	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	456/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	UBND tỉnh Khánh Hòa
170	1.013794	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	456/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	UBND tỉnh Khánh Hòa
171	1.013795	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	456/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	UBND tỉnh Khánh Hòa
172	1.012584	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	455/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
173	1.012585	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	455/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
174	1.013796	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	455/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
175	1.013797	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	455/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
176	1.013798	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	455/QĐ-UBND ngày 28/7/2025	Tôn giáo	UBND tỉnh Khánh Hòa
177	2.00196	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự thực hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	428/QĐ-UBND ngày 25/7/2025	Giáo dục nghề nghiệp	UBND tỉnh Khánh Hòa
178	3.000326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	306/QĐUBND ngày 14/7/2025	Quản lý công sản	UBND tỉnh Khánh Hòa
179	1.014027	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	287/QĐ-UBND ngày 10/7/2025	Bảo trợ xã hội	UBND tỉnh Khánh Hòa
180	1.014028	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	287/QĐ-UBND ngày 10/7/2025	Bảo trợ xã hội	UBND tỉnh Khánh Hòa
181	1.011471	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	284/QĐ-UBND ngày 10/7/2025	Lâm nghiệp và kiểm lâm	UBND tỉnh Khánh Hòa
182	1.005144	Đề nghị miễn, giảm học phí , hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục và Đào tạo	UBND tỉnh Khánh Hòa
183	1.012961	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
184	1.00639	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
185	1.0006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
186	1.006445	Sáp nhập, chia tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
187	1.012962	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
188	1.012963	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục tiểu học	UBND tỉnh Khánh Hòa
189	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục tiểu học	UBND tỉnh Khánh Hòa
190	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục tiểu học	UBND tỉnh Khánh Hòa
191	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục tiểu học	UBND tỉnh Khánh Hòa
192	1.001639	Giải thể trường tiểu học	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục tiểu học	UBND tỉnh Khánh Hòa
193	1.012964	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục trung học	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
194	1.012965	Cho phép trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS hoạt động giáo dục	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục trung học	UBND tỉnh Khánh Hòa
195	1.012966	Cho phép trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS hoạt động giáo dục trở lại	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục trung học	UBND tỉnh Khánh Hòa
196	1.012967	Sáp nhập, chia, tách trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục trung học	UBND tỉnh Khánh Hòa
197	1.012968	Giải thể trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục trung học	UBND tỉnh Khánh Hòa
198	1.012969	Thành lập hoặc cho phép thành lập Trung tâm học tập cộng đồng	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục thường xuyên	UBND tỉnh Khánh Hòa
199	1.012970	Cho phép Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục thường xuyên	UBND tỉnh Khánh Hòa
200	3.000307	Sáp nhập, chia tách Trung tâm học tập cộng đồng	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục thường xuyên	UBND tỉnh Khánh Hòa
201	3.000308	Giải thể Trung tâm học tập cộng đồng	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục thường xuyên	UBND tỉnh Khánh Hòa
202	3.000309	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, THCS, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Các cơ sở giáo dục khác	UBND tỉnh Khánh Hòa
203	1.008724	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục và đào tạo	UBND tỉnh Khánh Hòa
204	1.008725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường THCS tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục và đào tạo	UBND tỉnh Khánh Hòa
205	1.012971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
206	1.012972	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
207	1.012973	Sáp nhập, chia tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
208	1.012974	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Giáo dục mầm non	UBND tỉnh Khánh Hòa
209	1.012975	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	1896/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	Các cơ sở giáo dục khác	UBND tỉnh Khánh Hòa
210	2.002516-02	Xác nhận thông tin hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
211	2.000635-02	Cấp bản sao trích lục hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
212	2.000908	Cấp bản sao từ sổ gốc	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
213	1.001193	Thủ tục đăng ký khai sinh	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
214	1.004884	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
215	2.000522	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
216	1.001022	Thủ tục đăng ký nhận cha mẹ con	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
217	2.0002779	Thủ tục nhận cha mẹ con có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
218	1.000689	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha mẹ con	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
219	1.001695	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha mẹ con có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
220	1.004772	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
221	1.000893	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
222	1.000656	Thủ tục đăng ký khai tử	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
223	1.001766	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
224	1.005461	Thủ tục đăng ký lại khai tử	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
225	2.000497	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
226	1.004837	Thủ tục đăng ký giám hộ	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
227	1.001669	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài, trường hợp giám hộ cử	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
228	1.001669-02	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài, trường hợp giám hộ đương nhiên	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
229	1.004845	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
230	2.000756	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
231	3.000323	Thủ tục đăng ký giám sát việc giám hộ	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
232	3.000322	Thủ tục đăng ký chấm dứt việc giám sát việc giám hộ	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
233	1.004859-01	Thủ tục bổ sung thông tin hộ tịch	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
234	1.004859-02	Thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
235	2.000748-01	Thủ tục bổ sung thông tin hộ tịch có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
236	2.000748-02	Thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
237	2.002189	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
238	2.000554	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
239	2.000547	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh, giám hộ, nhận cha mẹ con, xác định cha mẹ con, nuôi con nuôi, khai tử, thay đổi hộ tịch)	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
240	1.004873	Thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Hộ tịch	UBND tỉnh Khánh Hòa
241	2.001255	Đăng ký lại nuôi con nuôi trong nước	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Nuôi con nuôi	UBND tỉnh Khánh Hòa
242	2.000363	Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Nuôi con nuôi	UBND tỉnh Khánh Hòa
243	2.000815	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
244	2.001035.1	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
245	2.001406.1	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
246	2.000884	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không thể điểm chỉ được)	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
247	2.001019	Thủ tục chứng thực di chúc	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
248	2.001016	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
249	2.0001008	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của UBND cấp xã	1650/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Chứng thực	UBND tỉnh Khánh Hòa
250	1.012537	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ	1649/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Bảo vệ an ninh trật tự cơ sở	UBND tỉnh Khánh Hòa
251	1.012538	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ	1649/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Bảo vệ an ninh trật tự cơ sở	UBND tỉnh Khánh Hòa
253	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND tỉnh Khánh Hòa
254	2.002728	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái của UBND tỉnh	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Khu công nghiệp, khu kinh tế	UBND tỉnh Khánh Hòa
255	2.002731	tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái của UBND	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Khu công nghiệp, khu kinh tế	UBND tỉnh Khánh Hòa
256	2.002729	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái của Ban Quản lý	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Khu công nghiệp, khu kinh tế	UBND tỉnh Khánh Hòa
257	2.002732	ủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái của Ban Quản	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Khu công nghiệp, khu kinh tế	UBND tỉnh Khánh Hòa
258	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
259	1.009788	kiểm về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bả	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
260	1.009791	ứng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế; nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
261	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Hoạt động xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
262	1.013234	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Hoạt động xây dựng	UBND tỉnh Khánh Hòa
263	2.001955	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Lao động, tiền lương	UBND tỉnh Khánh Hòa
264	1.014316	Thủ tục hỗ trợ chi phí	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Hỗ trợ đầu tư	UBND tỉnh Khánh Hòa
265	1.014371	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ hợp tác xã) địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã	1740/QĐ-UBND ngày 23/10/2025	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã	UBND tỉnh Khánh Hòa
266	1.009491	Thủ tục Trình tự chuẩn bị dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	1742/QĐ-UBND ngày 23/10/2025	đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND tỉnh Khánh Hòa
267	1.009492	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt dự án áp dụng loại hợp đồng BT không yêu cầu thanh toán	1742/QĐ-UBND ngày 23/10/2025	đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND tỉnh Khánh Hòa
268	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất.	1742/QĐ-UBND ngày 23/10/2025	đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND tỉnh Khánh Hòa
269	2.002311	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	1727/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	hội nghị, hội thảo quốc tế	UBND tỉnh Khánh Hòa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai
270	2.002312	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	1727/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	hội nghị, hội thảo quốc tế	UBND tỉnh Khánh Hòa
271	2.002313	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	1727/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	hội nghị, hội thảo quốc tế	UBND tỉnh Khánh Hòa
272	2.002314	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	1727/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	hội nghị, hội thảo quốc tế	UBND tỉnh Khánh Hòa
273	3.000242	Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương	1727/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	quản lý xuất nhập cảnh	UBND tỉnh Khánh Hòa
274	1.009284	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa
275	1.008913	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được cấp Giấy phép thành lập	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa
276	2.001716	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa
277	1.008914	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa
278	2.000515	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa
279	1.008915	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa
280	1.008916	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa
281	1.009283	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	1713/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Hòa giải thương mại	UBND tỉnh Khánh Hòa